– 2019 –

Danh Mục Sản Phẩm Mua Không Kê Toa (OTC)

Chương Trình Medicare Advantage

Easy Choice HEALTH PLAN
A WellCare Company

WellCare
Beyond Healthcare. A Better You.

Y0070_WCM_17692V CMS Accepted 07172018
©WellCare 2018
NA9WCM0TC17710V_00TC

Tổng Quan về Quyền Lợi của WellCare/Easy Choice.

Quý vị muốn tiết kiệm thời gian và tiền bạc? Hãy tận hưởng phúc lợi OTC: đó là phúc lợi bổ sung của WellCare/Easy Choice để giúp quý vị có một cuộc sống thoải mái hơn. Quý vị không phải mất chi phí tự trả. Quý vị có thể mua các sản phẩm OTC gốc hoặc chính hiệu như băng gạc, thuốc giảm đau, thuốc chữa cảm lạnh, kem đánh răng, vitamin và nhiều sản phẩm khác một cách nhanh chóng và dễ dàng.

Hãy xem qua danh mục này, sau đó đặt hàng trực tuyến hoặc qua điện thoại và chúng tôi sẽ vận chuyển miễn phí các sản phẩm đến tận nhà quý vị.

Mỗi chương trình cung cấp số tiền phúc lợi OTC khác nhau. Kiểm tra Chứng Thực Bảo Hiểm hay Bản Tóm Tắt Phúc Lợi để biết số tiền cụ thể dành cho chương trình của quý vị. Phúc lợi và các sản phẩm chỉ dành cho **quý vị** sử dụng. Hãy nhớ sử dụng phúc lợi của mình! Phúc lợi này không được chuyển sang tháng/quý tiếp theo.

Tôi Có Thể Sử Dụng Phúc Lợi OTC Của Mình Bằng Cách Nào?

Sử dụng số tiền bằng đô-la trong phúc lợi của quý vị để mua dự trữ tất cả các loại sản phẩm quý vị sử dụng hàng ngày.

Có hai cách để đặt hàng sản phẩm mà quý vị cần. Dù theo cách nào, chúng tôi cũng vận chuyển đơn đặt hàng của quý vị đến tận nhà. Rất đơn giản! Chúng tôi phải mất từ 7-10 ngày làm việc mới nhận được đơn đặt hàng của quý vị. Để biết thêm thông tin về việc hoàn tiền cho thành viên, vui lòng liên hệ với Bộ Phận Vụ Khách Hàng.

Xem qua danh mục này. Sau đó:

1. **Thành Viên WellCare:** Gọi cho chúng tôi theo số **1-888-610-1003**, TTY **711**, Thứ Hai–Thứ Sáu, 6 giờ 30 sáng–8 giờ tối theo giờ Thái Bình Dương.

   Thành Viên Easy Choice: Gọi cho chúng tôi theo số **1-888-979-4319**, TTY **711**, Thứ Hai–Thứ Sáu, 6 giờ 30 sáng–8 giờ tối theo giờ Thái Bình Dương.

2. Đặt hàng trực tuyến trên trang **www.wellcare.com/medicare**. Đăng nhập bằng số ID thành viên và ngày sinh của quý vị. Quý vị có thể tìm thấy số ID thành viên trên thẻ ID thành viên WellCare/Easy Choice.

Quý vị không dùng hết số tiền trong phúc lợi của mình hoặc đã bỏ qua một tháng/một quý?

1. Quý vị hãy nhớ đặt hàng sản phẩm hàng tháng hoặc hàng quý. Nếu quý vị bỏ qua một tháng/một quý, các phúc lợi đó không chuyển sang tháng/quý tiếp theo.

2. Danh mục OTC có thể thay đổi hàng năm. Hãy đảm bảo quý vị có bản danh mục mới nhất để xem những sản phẩm nào là mới và có những thay đổi gì so với năm ngoái. Hãy tìm danh mục mới nhất trên trang **www.wellcare.com/medicare**. Quý vị cũng có thể gọi đến số Bộ Phận Vụ Khách Hàng tại tiểu bang của mình ở mặt sau danh mục này để đề nghị được cấp một bản sao. Chúng tôi sẽ gửi ngay một bản cho quý vị.

Chúc quý vị mua sắm vui vẻ!

Các Đọc Các Danh Mục OTC

Phân Loại Sản Phẩm

SỐ ID	TÊN GỐC	SỐ LƯỢNG*	CHI PHÍ	SỐ ID	TÊN THUỐC CHÍNH HIỆU*	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ
PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ DỊ ỨNG							
1	Viên Nén Giảm Dị Ứng (Cetirizine) 10mg	30	$10	501	Zyrtec®	14	$17

Số ID Của Thuốc

Tên Thuốc Gốc

Số Lượng Thuốc Gốc

Giá Thuốc Gốc

Số ID Của Thuốc

Tên Thuốc Chính Hiệu

Số Lượng Thuốc Chính Hiệu

Giá Thuốc Chính Hiệu

Phân Loại Sản Phẩm

SỐ ID	TÊN GỐC	SỐ LƯỢNG*	CHI PHÍ	SỐ ID	TÊN THUỐC CHÍNH HIỆU*	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ
PHÒNG NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ DỊ ỨNG							
26	Viên Nén Giảm Đau Do Viêm Khớp	24	$5	N/A	Thuốc Giảm Đau do Viêm Khớp Tylenol®	N/A	N/A

Số ID Của Thuốc

Tên Thuốc Gốc

Số Lượng Thuốc Gốc

Giá Thuốc Gốc

Không Áp Dụng

Mẫu So Sánh

Số Lượng Thuốc Chính Hiệu

Giá Thuốc Chính Hiệu

Sản phẩm, số lượng, kích cỡ và giá trị có thể thay đổi tùy thuộc vào tình trạng sẵn có.

* = Số lượng và nhãn hiệu có thể thay đổi tùy thuộc vào tình trạng sẵn có.

** = Được bao trả theo Phần B hoặc Phần D (trong một số trường hợp nhất định). Các sản phẩm được bao trả trong Phần B hoặc Phần D là do Medicare bao trả và không nằm trong phúc lợi OTC bổ sung.

† = Sản phẩm dành cho hai mục đích

NA = Không có thuốc gốc và/hoặc thuốc chính hiệu

Về phần so sánh, các sản phẩm có thể khác nhau và không tương đương một cách chính xác.

Chi phí sản phẩm có thể thay đổi theo năm.

Một số sản phẩm có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất (Ví dụ: viên nén bao, viên nén, viên nang hoặc viên mềm có thể được thay thế cho nhau).

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
ALLERGY PREVENTION AND TREATMENT							
1	Allergy Relief Cetirizine 10mg Tablets	30	$10	501	Zyrtec®	14	$19
2	Allergy Relief Loratadine 10mg Tablets	30	$7	502	Claritin®	10	$14
280	Nasoflow Allergy Relief	60 Sprays	$24	780	Flonase®	9.9 ml	$37
ANALGESICS / ANTIPYRETICS							
3	Acetaminophen 325mg Tablets	100	$4	503	Tylenol® 325mg Regular Strength Tablets	100	$12
4	Acetaminophen 500mg Tablets	100	$5	504	Tylenol® 500mg Extra Strength Tablets	100	$18
5	Aspirin 325mg Tablets	100	$3	505	Bayer® Aspirin 325mg	100	$10
6	Aspirin 81mg Chewable	36	$3	N/A	Bayer® Aspirin 81mg Chewable	N/A	N/A
7	Aspirin Enteric Coated 81mg Tablets	120	$5	507	Bayer® EC Aspirin 81mg Adult Regimen	32	$6
8	Aspirin Enteric Coated 325mg Tablets	100	$4	508	Ecotrin® Tablets 325mg	N/A	N/A
459	Menstrual Pain Relief	24	$5	N/A	Midol®	N/A	N/A
654	Menthol/Camphor 8G	N/A	N/A	N/A	TIGER BALM® 8G	8G	$12
ANTACIDS AND ACID REDUCERS							
N/A	Acid Reducer Esomeprazole	N/A	N/A	686	Nexium® 22.3mg	14	$26
9	Acid Reducer Famotidine 10mg Tablets	30	$6	509	Pepcid® AC Tab 10mg	30	$12
10	Acid Reducer Omeprazole 20mg	14	$14	510	Prilosec OTC® 20mg	14	$16
11	Acid Reducer Ranitidine 75mg Tablets	30	$7	511	Zantac® OTC 75mg	30	$17
12	Antacid Tablets	150	$5	512	Tums® Tablets	150	$10

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
ANTACIDS AND ACID REDUCERS (CONTINUED)							
13	Effervescent Tablets	36	$6	513	Alka-Seltzer®	24	$9
14	Gas Relief Caplet Extra-Strength	30	$4	514	Gas-X® Extra Strength	18	$8
ANTICANDIDAL YEAST							
15	Miconazole Vaginal Suppository 3-Day	1	$15	515	Monistat® Vaginal Suppository 3-Day	N/A	N/A
ANTIDIARRHEAL AND LAXATIVES							
16	Adult Glycerin Suppositories	25	$3	516	Fleet® Adult Suppositories	50	$6
17	Anti-Diarrheal Caplets	12	$4	N/A	Imodium® A-D Caplets	N/A	N/A
18	Anti-Nausea Liquid	4 oz.	$7	518	Emetrol®	N/A	N/A
19	Bisacodyl 5mg Tablets	25	$4	519	Dulcolax® Tablets	25	$8
231	Enema Mineral Oil†	4.5 oz.	$4	N/A	Fleet® Mineral Oil†	N/A	N/A
279	Enema Saline Laxative	4.5 oz.	$2	779	Fleet® Enema A24, Saline	4.5 oz.	$4
20	Laxative Bisacodyl 10mg Suppositories	12	$5	520	Dulcolax® Suppositories	N/A	N/A
290	Stomach Relief Flavored Liquid	8 oz.	$6	790	Pepto-Bismol™	8 oz.	$9
N/A	Stomach Relief Flavored Liquid	N/A	N/A	691	Pepto-Bismol™	16 oz.	$15
21	Stomach Relief Flavored Tablets	30	$4	521	Pepto-Bismol™ Tablets	30	$7
22	Stool Softener Softgel	100	$6	522	Colace® Softgels	30	$15
ANTI-INFLAMMATORY							
23	Ibuprofen 200mg Liquid Gel Caps	20	$5	523	Advil® Liqui-Gels Caps 200mg	20	$8
24	Ibuprofen 200mg Tablets	50	$6	524	Advil® Tablets 200mg	50	$12

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
ANTI-INFLAMMATORY (CONTINUED)							
25	Naproxen Sodium 220mg Caplets	50	$8	525	Aleve® Caplets 220mg	24	$9
ARTHRITIS MEDICINE							
26	Arthritis Pain Relief Tablets	24	$5	N/A	Tylenol® Arthritis	N/A	N/A
27	Hot/Cold Patches	5	$6	527	Icy Hot® Patches	5	$9
N/A	Hot/Cold Patches	N/A	N/A	695	Salonpas® Patch	5	$15
N/A	Pain Relief Roll-On	N/A	$6	696	Icy Hot®, Pain Relief Roll-on	1	$12
N/A	Pain Relief Stick, Topical	N/A	N/A	700	Advocate® Pain Relief Stick, Topical	0.135 oz.	$14
BLADDER CONTROL ITEMS							
170	Adult Bladder Control Pads	28	$9	N/A	Depend® Adult Bladder Control Pads	N/A	N/A
167	Adult Protective Disposable Briefs S/M	20	$18	N/A	Depend® Adult Protective Briefs S/M	N/A	N/A
168	Adult Protective Disposable Briefs LG	20	$18	N/A	Depend® Adult Protective Briefs LG	N/A	N/A
169	Adult Protective Disposable Briefs XL	20	$20	N/A	Depend® Adult Protective Briefs XL	N/A	N/A
200	Disposable Bed Underpads	5	$6	N/A	Prevail® Disposable Bed Underpads	N/A	N/A
COLD/COUGH/FLU REMEDIES							
53	APAP Sinus Congestion	24	$4	553	Tylenol® Sinus Congestion	24	$9
54	Cough/Throat Drops	30	$3	554	Halls® Cough Drops	30	$5
55	Daytime Cold/Flu Relief Softgel	16	$5	555	DayQuil™ Softgels	16	$10
56	Daytime Cold/Flu Relief Liquid	4 oz.	$5	556	DayQuil™ Liquid	8 oz.	$10
174	Daytime/Nite-time Cold/Flu Caplets	20	$5	674	Mucinex® Day/Night Caplets	30	$20

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
COLD/COUGH/FLU REMEDIES (CONTINUED)							
230	Diphenhydramine 25 Mg. Capsules	24	$3	N/A	Benadryl®	N/A	N/A
433	Green Tea, Multi Flu/ Severe Cold Honey Lemon	6	$9	933	TheraFlu®, Multi-Symptom Severe Cold Lemon	6	$18
57	Mucus Relief DM Tablets	30	$9	557	Mucinex® DM	20	$19
58	Mucus Relief Tablets	30	$8	558	Mucinex®	20	$17
59	Nasal Decongestion Spray	1 oz.	$4	559	Afrin® Nasal Spray	0.5 oz.	$12
60	Nasal Decongestion PE Tablets	36	$4	N/A	Sudafed PE®	N/A	N/A
61	Nite-Time Cold/Flu Relief Softgels	16	$5	561	NyQuil™ Caplets	16	$10
62	Nite-Time Cold/Flu Relief Liquid	4 oz.	$7	562	NyQuil™ Liquid	8 oz.	$10
63	Saline Nasal Spray	1.5 oz.	$3	563	Ocean® Nasal Spray	1.5 oz.	$8
64	Sore Throat Spray	6 oz.	$5	N/A	Chloraseptic® Sore Throat Spray	N/A	N/A
211	Sugar-Free Cough/ Throat Drops	25	$3	N/A	Halls® Sugar-Free Cough Drops	N/A	N/A
65	Tussin DM Syrup SF	4 oz.	$4	565	Robitussin® DM Syrup	4 oz.	$10
66	Tussin Syrup	4 oz.	$4	N/A	Robitussin® Syrup	N/A	N/A
67	Vapor Rub	3.53 oz.	$5	N/A	Vicks® Vaporub	N/A	N/A
451	HBP Cough Cold	16	$6	651	Coricidin®	20	$19
458	Acetaminophen PM 500mg	50	$3	658	Tylenol® PM	24	$15
DENTAL AND DENTURE CARE							
69	Denture Adhesive Cream	2.4 oz.	$5	569	Fixodent®	2.4 oz.	$8

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
DENTAL AND DENTURE CARE (CONTINUED)							
70	Denture Cleaner	40	$4	570	Efferdent®	20	$5
71	Fluoride Toothpaste	6.4 oz.	$4	571	Colgate®	4 oz.	$5
72	Adult Toothbrush - Medium	1	$2	572	Colgate® Toothbrush - Soft	1	$4
73	Dental Floss	130 Yards	$2	573	Reach® Dental Floss	55 yards	$3
75	Sensitive Teeth Toothpaste	4.3 oz.	$5	N/A	Sensodyne®	N/A	N/A
76	Toothache Relief Liquid/Gel	0.33 oz.	$4	576	Anbesol® Liquid/Gel	0.41 oz.	$11
313	Dental Floss, Waxed	55 Yards	$1	573	Reach® Dental Floss	55 Yards	$3
314	Dental Floss, Mint Waxed	55 Yards	$1	N/A	Reach® Dental Floss	N/A	N/A
315	Denture Brush	1	$1	N/A	GUM® Denture Brush	N/A	N/A
318	Toothpaste	0.85 oz.	$1	N/A	Colgate® Toothpaste	N/A	N/A
330	Toothbrush, Rechargeable	1	$42	N/A	Oral-B® Toothbrush, Rechargeable	N/A	N/A
331	Toothbrush, Rechargeable Replace Heads	2	$9	N/A	Oral-B® Toothbrush, Heads	N/A	N/A
332	Flosser, Mechanical	1	$12	N/A	Power Flosser	N/A	N/A
333	Water Jet, Battery Operated	1	$23	N/A	Oral-B® Vitality Water Jet	N/A	N/A
EAR CARE							
77	Ear Syringe	1	$3	N/A	Apex® Ear Syringe	N/A	N/A
78	Ear Wax Drops	0.5 oz.	$7	578	Debrox® Ear Wax Drops	0.5 oz.	$9

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
EYE CARE							
79	Artificial Tears	0.5 oz.	$6	579	Visine® Tears	0.5 oz.	$9
437	Eye Drops, Sensitive, Single Use	0.4 oz., 30 ct.	$6	N/A	Visine® Eye Drops Sensitive	N/A	N/A
238	Eye Wash	3.9 oz.	$5	N/A	Collyrium® Eye Wash	N/A	N/A
93	Red Eye Relief Drops	0.5 oz.	$4	593	Visine® Drops	0.5 oz.	$8
452	Ketotifen Fumarate, Eye Itch Relief	0.17 oz.	$21	N/A	Eye Itch Relief®	N/A	N/A
473	Lutein, 20mg, Eye Vitamin	30	$17	N/A	Ocuvite®	N/A	N/A
FIBER SUPPLEMENTS							
94	Fiber Gummies	60	$10	594	Vitafusion™ Fiber Well Gummies	90	$20
95	Fibertab Tablets	90	$9	N/A	FiberCon® Caplets	N/A	N/A
281	Psyllium Powder, Orange	13 oz.	$10	781	Metamucil® Orange	114	$40
N/A	Psyllium Powder, Orange Sugar Free	N/A	N/A	782	Metamucil® Orange Sugar Free	114	$40
N/A	Psyllium Powder, Orange Sugar Free	N/A	N/A	783	Metamucil® Orange Sugar Free	72	$35
FIRST AID AND MEDICAL SUPPLIES							
316	3” Elastic Bandage**	1	$1	N/A	ACE™ 3” Elastic Bandage**	N/A	N/A
96	Adhesive First Aid Tape**	1	$2	N/A	ACE™ Adhesive First-Aid Tape**	N/A	N/A
189	Aid Ankle Support	1	$7	N/A	Futuro™ Aid Ankle Support	N/A	N/A
191	Aid Elbow Support	1	$7	N/A	Futuro™ Aid Elbow Support	N/A	N/A
192	Aid Hand Support	1	$7	N/A	Futuro™ Aid Hand Support	N/A	N/A

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
FIRST AID AND MEDICAL SUPPLIES (CONTINUED)							
166	Aid Knee Support	1	$7	N/A	Futuro™ Aid Knee Support	N/A	N/A
190	Aid Wrist Support	1	$7	N/A	Futuro™ Aid Wrist Support	N/A	N/A
97	Alcohol Pads**	100	$3	N/A	Dynarex® Alcohol Pads**	N/A	N/A
163	Anti-Embolism Stockings LG	1	$13	N/A	Futuro™ Anti-Embolism Stockings LG	N/A	N/A
164	Anti-Embolism Stockings MED	1	$13	N/A	Futuro™ Anti-Embolism Stockings MED	N/A	N/A
165	Anti-Embolism Stockings SM	1	$13	N/A	Futuro™ Anti-Embolism Stockings SM	N/A	N/A
162	Anti-Embolism Stockings XL	1	$13	N/A	Futuro™ Anti-Embolism Stockings XL	N/A	N/A
98	Athletic Bandage**	1	$2	N/A	ACE™ Athletic Bandage**	N/A	N/A
340	Back Support, Curad**	1	$39	N/A	Futuro™ Back Support, Curad**	N/A	N/A
339	Back Support, Generic with Suspenders**	1	$19	N/A	Futuro™ Back Support With Suspenders**	N/A	N/A
99	Bandages Assorted**	100	$6	599	BAND-AID® Bandages**	100	$12
317	Bandages, 3/4” x 3”**	50	$1	N/A	ACE™ Bandages, 3/4” x 3”**	N/A	N/A
326	Bath Mat, 27 x 13	1	$13	N/A	Softex® Bath Mat	N/A	N/A
341	Blood Pressure Monitor Audio, Full Audio**	1	$60	N/A	Omron® Blood Pressure Monitor Audio**	N/A	N/A
334	Blood Pressure Monitor, LG Cuff**	1	$41	N/A	Omron® BP Monitor, LG Cuff**	N/A	N/A
342	Blood Pressure Monitor, Wrist**	1	$25	N/A	Omron® Blood Pressure Monitor, Wrist**	N/A	N/A
335	Blood Pressure Monitor, XL Cuff**	1	$41	N/A	Omron® BP Monitor XL Cuff**	N/A	N/A
366	Brace, Carpal Tunnel Night Brace**	1	$53	N/A	Futuro™ Carpal Tunnel Night Brace**	N/A	N/A

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
FIRST AID AND MEDICAL SUPPLIES (CONTINUED)							
373	Brace, Thumb**	1	$10	N/A	Futuro™ Thumb Brace**	N/A	N/A
100	Butterfly Closures**	12	$2	N/A	ACE™ Butterfly Closures**	N/A	N/A
346	Cane Adjustable 29” to 38”	1	$20	N/A	NOVA® Adjustable Cane	N/A	N/A
347	Cane Folding Adjustable 32” to 36”	1	$15	N/A	NOVA® Folding Cane	N/A	N/A
348	Cane, Adjustable Quad Bariatric**	1	$41	N/A	NOVA® Quad Bariatric Cane**	N/A	N/A
349	Cane, Adjustable Quad Non-Bariatric**	1	$28	N/A	NOVA® Quad Non-Bariatric Cane**	N/A	N/A
101	Corn and Callus Remover	0.33 oz.	$4	N/A	Dr. Scholl’s® Corn and Callus Remover	N/A	N/A
102	Cotton Balls	100	$3	N/A	J & J® Cotton Balls	N/A	N/A
312	Cotton Balls	76	$1	N/A	J & J® Cotton Balls	N/A	N/A
103	Cotton Swabs	150	$3	603	Q-Tips® Cotton Swabs	170	$5
250	Diabetic Socks Ladies Size 5-10 Black	3 Pack	$7	N/A	Dr Scholl’s® Diabetic Socks Ladies	N/A	N/A
249	Diabetic Socks Ladies Size 5-10 White	3 Pack	$7	N/A	Dr Scholl’s® Diabetic Socks Ladies	N/A	N/A
252	Diabetic Socks Men Size 6-12.5 Black	3 Pack	$7	N/A	Dr Scholl’s® Diabetic Socks Men	N/A	N/A
251	Diabetic Socks Men Size 6-12.5 White	3 Pack	$7	N/A	Dr Scholl’s® Diabetic Socks Men	N/A	N/A
344	Ear and Forehead Thermometer, 4-in-1	1	$32	N/A	Innovo® Thermometer	N/A	N/A
258	Elastic Knee Support	1	$3	N/A	Futuro™ Elastic Knee Support	N/A	N/A
104	First Aid Kit	1	$8	N/A	ACE™ First Aid Kit	N/A	N/A
105	Flexible Tip Thermometer	1	$10	N/A	Veridian® Flexible Tip Thermometer	N/A	N/A

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
FIRST AID AND MEDICAL SUPPLIES (CONTINUED)							
376	Foam Pillow, 20x14x5**	1	$33	N/A	Certa iComfort® Foam Pillow**	N/A	N/A
235	Gauze Pad Sterile 4”x4”**	100 12 ply	$14	N/A	ACE™ Gauze Pad Sterile 4”x4”**	N/A	N/A
236	Gauze Surgical Sponge Sterile 4”x4”**	25 12 ply	$6	N/A	ACE™ Gauze Surg. Sponge Sterile 4”x4”**	N/A	N/A
237	Gauze Value Surgical Sponges 4”x4”**	25 12 ply	$5	N/A	ACE™ Gauze Value Surgical Sponges 4”x4”**	N/A	N/A
369	Glove, Carpal Tunnel - LG**	1	$48	N/A	Thermoskin® Glove, Carpal Tunnel - LG**	N/A	N/A
368	Glove, Carpal Tunnel - MED**	1	$48	N/A	Thermoskin® Glove, Carpal Tunnel - MED**	N/A	N/A
367	Glove, Carpal Tunnel - SM**	1	$48	N/A	Thermoskin® Glove, Carpal Tunnel - SM**	N/A	N/A
338	Gloves, For Arthritis - LG**	1 Pair	$29	N/A	IMAK® Gloves, For Arthritis - LG**	N/A	N/A
337	Gloves, For Arthritis - MED**	1 Pair	$29	N/A	IMAK® Gloves, For Arthritis - MED**	N/A	N/A
336	Gloves, For Arthritis - SM**	1 Pair	$29	N/A	IMAK® Gloves, For Arthritis - SM**	N/A	N/A
343	Heart Rate Monitor Watch**	1	$30	N/A	Fitbit® Heart Rate Monitor Watch**	N/A	N/A
239	Heating Pad, Dry Heat, 12x15	1	$21	N/A	ACE™ Heating Pad, Dry Heat, 12x15	N/A	N/A
329	Humidifier - Ultrasonic	1	$57	N/A	Honeywell® Humidifier - Ultrasonic	N/A	N/A
221	Hydrogen Peroxide	8 oz.	$2	N/A	Swan® Hydrogen Peroxide	N/A	N/A
320	Hydrogen Peroxide	4 oz.	$1	N/A	Swan® Hydrogen Peroxide	N/A	N/A
106	Ice Bag	1	$4	N/A	Carex® Ice Bag	N/A	N/A
284	Liquid Bandage	0.0225 oz.	$6	784	New-Skin® Liquid Bandage	0.3 oz.	$9
N/A	Liquid Bandage	0.0225 oz.	N/A	785	New-Skin® Liquid Bandage	1 oz.	$13

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
FIRST AID AND MEDICAL SUPPLIES (CONTINUED)							
107	Liquid Wart Remover	0.31 oz.	$7	607	Compound W® Wart Remover	0.31 oz.	$11
435	Medicated Foot Powder	4 oz.	$8	N/A	Gold Bond® Medicated Foot Powder	N/A	N/A
108	Oral Digital Thermometer	1	$5	N/A	Luminiscope® Oral Digital Thermometer	N/A	N/A
351	Pulse Oximeter**	1	$40	N/A	SantaMedical® Pulse Oximeter**	N/A	N/A
220	Rubbing Alcohol 70%**	16 oz.	$3	N/A	Swan® Rubbing Alcohol**	N/A	N/A
324	Shower Safety Benches, Without Back	1	$45	N/A	NOVA® Shower Safety Benches, W/O Back	N/A	N/A
109	Stretch Gauze**	1	$2	N/A	ACE™ Stretch Gauze**	N/A	N/A
370	Support, Knee with U Buttress, LG**	1	$48	N/A	Copper Fit™ Knee Support, w/U Butt. LG**	N/A	N/A
371	Support, Knee with U Buttress, MED**	1	$48	N/A	Copper Fit™ Knee Support, w/U Butt. MED**	N/A	N/A
372	Support, Knee with U Buttress, XL**	1	$48	N/A	Copper Fit™ Knee Support, w/U Butt. XL**	N/A	N/A
319	Surgical Tape**	1" x 10Yd.	$1	N/A	ACE™ Surgical Tape**	N/A	N/A
345	Thermometer, Audio Ear and Forehead	1	$53	N/A	Dual Scan® Thermometer, Audio	N/A	N/A
322	Toilet Safety Rails	1	$59	N/A	NOVA® Toilet Safety Rails	N/A	N/A
321	Toilet Seat, Raised	1	$30	N/A	NOVA® Toilet Seat, Raised	N/A	N/A
323	Toilet Seat, Raised Lock Top with Arms	1	$73	N/A	NOVA® Toilet Seat, With Arms	N/A	N/A
328	Transfer Bench, Adjustable	1	$94	N/A	NOVA® Transfer Bench, Adjustable	N/A	N/A
327	Tub and Stair Safety Treads	4	$3	N/A	Carex® Tub and Stair Safety Treads	N/A	N/A
325	Tub Safety Bar, Suction	1	$60	N/A	Lumex® Tub Safety Bar, Suction	N/A	N/A

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
FIRST AID AND MEDICAL SUPPLIES (CONTINUED)							
439	Wound Wash Spray	3 oz.	$12	N/A	Arm & Hammer® Wound Wash Spray	N/A	N/A
444	Ear Dry Drops	1 oz.	$10	N/A	Ear Clear® Swimmer's Ear	N/A	N/A
445	Snoring Nose Strips	10 ct.	$12	N/A	Breathe Right®	N/A	N/A
446	Arm Sling	1	$14	N/A	ACE™ Arm Sling	N/A	N/A
448	Ethyl Alcohol Gel	4 oz.	$4	N/A	Hand Sanitizer Gel®	N/A	N/A
453	Flex Seal Spray Bandage	4 oz.	$10	N/A	New-Skin® Liquid Bandage	N/A	N/A
454	Hydrogen Peroxide Spray	4 oz.	$9	N/A	MEDI-FIRST® Hydrogen Peroxide Spray	N/A	N/A
N/A	Bandage-Antibiotics	N/A	N/A	653	BAND-AID® Plus Antibiotic	20	$12
HEADACHE RELIEF							
110	Headache Relief Tablets	50	$6	610	Excedrin® Migraine	24	$7
HEMORRHOIDAL PREPARATIONS							
111	Hemorrhoid Ointment	2 oz.	$7	611	Preparation H® Ointment	2 oz.	$18
112	Hemorrhoid Pads	100	$7	612	Tucks® Medicated Pads	100	$12
113	Hemorrhoid Relief Suppositories	12	$7	613	Preparation H® Suppositories	24	$12
LACTOSE INTOLERANCE							
114	Lactase Enzyme	60	$10	614	Lactaid® Tablets	32	$11
MOTION SICKNESS MEDICATION							
115	Motion Sickness Tablets	12	$3	615	Dramamine® Motion Sickness	12	$7

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
OTHER PRODUCTS							
447	Cooling Towel	1	$10	N/A	Perfect Fitness® Cooling Towel	N/A	N/A
464	Men's Washable Underwear SM	1	$30	N/A	Depend® Men's Washable Underwear SM	N/A	N/A
465	Men's Washable Underwear MD	1	$30	N/A	Depend® Men's Washable Underwear MD	N/A	N/A
466	Men's Washable Underwear LG	1	$30	N/A	Depend® Men's Washable Underwear LG	N/A	N/A
467	Men's Washable Underwear XL	1	$30	N/A	Depend® Men's Washable Underwear XL	N/A	N/A
468	Ladies Washable Panty SM	1	$30	N/A	Prevail® Ladies Washable Panty SM	N/A	N/A
469	Ladies Washable Panty MD	1	$30	N/A	Prevail® Ladies Washable Panty MD	N/A	N/A
470	Ladies Washable Panty LG	1	$30	N/A	Prevail® Ladies Washable Panty LG	N/A	N/A
471	Ladies Washable Panty XL	1	$30	N/A	Prevail® Ladies Washable Panty XL	N/A	N/A
472	Adult Washcloths Disposable	48	$5	N/A	Prevail® Washcloths Disposable	N/A	N/A
455	Unisex Overnight Briefs/XL	20	$25	N/A	Depend® Overnight Briefs/XL	N/A	N/A
456	Unisex Overnight Briefs/L	20	$20	N/A	Depend® Overnight Briefs/L	N/A	N/A
457	Unisex Overnight Briefs/M	20	$20	N/A	Depend® Overnight Briefs/M	N/A	N/A
PEDICULICIDES-HEAD LICE TREATMENTS							
136	Lice Comb	1	$3	N/A	RID® Lice Comb	N/A	N/A
137	Lice Treatment Shampoo	4 oz.	$10	637	LiceMD® Lice Shampoo	4 oz.	$14
SLEEPING AIDS							
138	Night Time Sleep Tablets	50	$4	638	Sominex® Tablets	16	$7
139	Sleep Aid Tablets Doxylamine	16	$6	639	Unisom® Tablets	16	$8

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
SMOKING CESSATION PRODUCTS							
196	Nicotine Gum 2mg	20	$10	N/A	Nicorette® 2mg	N/A	N/A
197	Nicotine Gum 4mg	20	$10	N/A	Nicorette® 4mg	N/A	N/A
TOPICAL OINTMENTS AND CREAMS							
N/A	Antibiotic Ointment	N/A	N/A	697	Vitacilina® Antibiotic Ointment	0.5 oz.	$5
N/A	Antibiotic Ointment	N/A	N/A	698	Vitacilina® Antibiotic Ointment	1 oz.	$7
140	Anti-Itch Cream	1.25 oz.	$4	640	Benadryl® Cream	1 oz.	$8
278	Benzoyl Peroxide 10% Gel	42.5g	$5	678	Clearasil® Vanishing Cream	1 oz.	$13
141	Clotrimazole 1% Cream	0.5 oz.	$6	641	Lotrimin® AF Cream	0.42 oz.	$12
142	Cold Sore Treatment	1	$7	N/A	Herpecin® Cold Store Treatment	N/A	N/A
N/A	Cold Sore Treatment	N/A	N/A	675	Abreva® Cream	2 g.	$32
N/A	Diaper Rash Ointment	N/A	N/A	699	Vitacilina® Bebe Diaper Rash Ointment	1.76 oz.	$6
143	Hydrocortisone 1% Cream	1 oz.	$5	N/A	Cortaid® Cream	N/A	N/A
413	Hydrocortisone Maximum Strength	1 oz.	$3	N/A	Eczema® Maximum Strength Cream	N/A	N/A
144	Muscle Rub Cream	1.25 oz.	$3	644	Bengay® Cream	2 oz.	$8
145	Petroleum Jelly	4 oz.	$3	645	Vaseline® Jelly	3.75 oz.	$5
171	SPF 50 Sunblock	4 oz.	$6	N/A	Coppertone® SPF 50 Sunblock	N/A	N/A
146	Tolnaftate 1% Cream	1.25 oz.	$6	646	Tinactin® Cream	1 oz.	$14
147	Triple Antibiotic Ointment	1 oz.	$5	647	Neosporin® Ointment	0.5 oz.	$8

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
VITAMINS AND MINERALS†							
148	Adult Multi-Vitamins	100	$8	648	Centrum® Vitamins	130	$22
414	Biotin Gummy 5,000mcg	60	$10	N/A	Vitafusion™ Biotin Gummy	N/A	N/A
419	Calcium 500Mg+Vitamin D3 1,000IU Gummy	60	$16	N/A	Vitafusion™ Calcium + Vitamin D3 Gummy	N/A	N/A
149	Calcium 600 + Vitamin D	60	$7	649	Caltrate® 600 + D Tablets	60	$16
N/A	Calcium Chewable Tablets	N/A	N/A	692	Windmill® Calcium Chewable Tabs. 500Mg	60	$5
150	Calcium Tablets	60	$5	N/A	Calcium® Tablets	N/A	N/A
232	FDC Vit. B Complex with Vitamin C + Iron	100	$6	694	Windmill® Vit. B Comp. with VIT. C+IRON	100	$7
233	FDC Vitamin D Tablets 400IU	100	$6	N/A	Nature's Bounty® Vitamin D 400IU	N/A	N/A
151	Ferrous Sulfate Iron 325mg Tablets	100	$6	N/A	Nature Made® Ferrous Sulfate Iron 325mg	N/A	N/A
152	Folic Acid 400mcg Tablets	100	$4	652	Windmill® Folic Acid Tablets - 400 Mcg.	100	$7
153	Magnesium 500mg Tablets	100	$5	N/A	Nature Made® Magnesium 500mg	N/A	N/A
416	Multi-Vitamin Gummy	60	$10	N/A	Vitafusion™ Multi-Vitamin Gummy	N/A	N/A
N/A	Silver Multi-Vitamins	N/A	N/A	676	Centrum® Silver Vitamins	125	$28
155	Vitamin A 10,000 IU Softgels	100	$4	N/A	Nature's Way® Vitamin A 10,000 IU	N/A	N/A
156	Vitamin B-12 100mcg	100	$8	N/A	Nature Made® B-12 Vitamins	N/A	N/A
157	Vitamin B-Complex	100	$6	N/A	Nature Made® Vitamin B-Complex	N/A	N/A
158	Vitamin B-Complex Gummy	70	$10	N/A	Vitafusion™ Vitamin B-Complex Gummy	N/A	N/A
159	Vitamin C 500mg Tablets	100	$5	N/A	Nature Made® Vitamin C 500mg	N/A	N/A

ID#	GENERIC NAME	QTY*	COST	ID#	BRAND NAME	QTY*	COST
VITAMINS AND MINERALS† (CONTINUED)							
193	Vitamin C Gummy	60	$10	N/A	Vitafusion™ Vitamin C Gummy	N/A	N/A
418	Vitamin D3 Gummy, 2,000 IU	60	$10	N/A	Vitafusion™ Vitamin D3 Gummy, 2,000 IU	N/A	N/A
160	Vitamin E 400 IU	100	$8	N/A	Nature Made® Vitamin E 400 IU	N/A	N/A
161	Zinc 50mg Tablets	100	$5	N/A	Sundown Naturals® Zinc 50mg	N/A	N/A
460	Potassium Gluconate 595Mg	100	$7	N/A	Potassium Gluconate®	N/A	N/A
463	Glucose Tab	50 ct.	$8	N/A	DEX4® Glucose Tab	N/A	N/A

We're always just a phone call away!

If you're ready to enroll or have enrollment questions, call **1-866-999-3945** (CA), or **1-866-527-0056** (AZ). Representatives are available from 8 a.m. to 8 p.m., 7 days a week.

If you're already a member, call the number for your state/plan listed below.

Arizona (AZ):	WellCare Value (HMO)	**1-866-797-2641**
	WellCare Liberty (HMO SNP)	**1-877-778-1855**
California (CA):	Easy Choice Plus Plan (HMO), Easy Choice Best Plan (HMO), Easy Choice Rx (HMO)	**1-866-999-3945**
	Easy Choice Freedom Plan (HMO SNP)	**1-866-999-3945**

Hours of operation are Monday–Friday, 8 a.m. to 8 p.m.
Between October 1 and February 14, representatives are available Monday–Sunday, 8 a.m. to 8 p.m., or visit us anytime at **www.wellcare.com/medicare**

Nurse Advice Line ..... **1-800-581-9952** (24 hours, 7 days a week)

TTY for all of the above **711**

Multi-Language Insert
Multi-Language Interpreter Services

ATTENTION: If you speak a language other than English, language assistance services, free of charge, are available to you. Call **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

ATENCIÓN: Si habla español, tiene a su disposición servicios gratuitos de asistencia lingüística. Llame al **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

注意：如果您使用繁體中文，您可以免費獲得語言援助服務。請致電 **1-877-374-4056** (TTY: **711**)。

CHÚ Ý: Nếu bạn nói Tiếng Việt, có các dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ miễn phí dành cho bạn. Gọi số **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

주의: 한국어를 사용하시는 경우, 언어 지원 서비스를 무료로 이용하실 수 있습니다. **1-877-374-4056** (TTY: **711**) 번으로 전화해 주십시오.

PAUNAWA: Kung nagsasalita ka ng Tagalog, maaari kang gumamit ng mga serbisyo ng tulong sa wika nang walang bayad. Tumawag sa **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

ВНИМАНИЕ: Если вы говорите на русском языке, то вам доступны бесплатные услуги перевода. Звоните **1-877-374-4056** (телетайп: **711**).

ATANSYON: Si w pale Kreyòl Ayisyen, gen sèvis èd pou lang ki disponib gratis pou ou. Rele **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

ملحوظة: إذا كنت تتحدث اذكر اللغة، فإن خدمات المساعدة اللغوية تتوافر لك بالمجان. اتصل برقم **1-877-374-4056** (رقم هاتف الصم والبكم: **711**).

UWAGA: Jeżeli mówisz po polsku, możesz skorzystać z bezpłatnej pomocy językowej. Zadzwoń pod numer **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

ATTENTION: Si vous parlez français, des services d'aide linguistique vous sont proposés gratuitement. Appelez le **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

ATTENZIONE: In caso la lingua parlata sia l'italiano, sono disponibili servizi di assistenza linguistica gratuiti. Chiamare il numero **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

注意事項：日本語を話される場合、無料の言語支援をご利用いただけます。**1-877-374-4056** (TTY: **711**) まで、お電話にてご連絡ください。

ՈՒՇԱԴՐՈՒԹՅՈՒՆ՝ Եթե խոսում եք հայերեն, ապա ձեզ անվճար կարող են տրամադրվել լեզվական աջակցության ծառայություններ: Զանգահարեք **1-877-374-4056** (TTY **711**):

توجه: اگر به زبان فارسی گفتگو می کنید، تسهیلات زبانی بصورت رایگان برای شما فراهم می باشد. با **1-877-374-4056** (TTY: **711**) تماس بگیرید.

ATENÇÃO: Se fala português, encontram-se disponíveis serviços linguísticos, grátis. Ligue para **1-877-374-4056** (TTY: **711**).

©WellCare 2018

Discrimination is Against the Law

WellCare Health Plans, Inc., complies with applicable Federal civil rights laws and does not discriminate on the basis of race, color, national origin, age, disability, or sex. WellCare Health Plans does not exclude people or treat them differently because of race, color, national origin, age, disability, or sex.

WellCare Health Plans, Inc.:

- Provides free aids and services to people with disabilities to communicate effectively with us, such as:
  - Qualified sign language interpreters
  - Written information in other formats (large print, audio, accessible electronic formats, other formats)
- Provides free language services to people whose primary language is not English, such as:
  - Qualified interpreters
  - Information written in other languages

If you need these services, contact WellCare Customer Service for help or you can ask Customer Service to put you in touch with a Civil Rights Coordinator who works for WellCare.

If you believe that WellCare Health Plans, Inc., has failed to provide these services or discriminated in another way on the basis of race, color, national origin, age, disability, or sex, you can file a grievance with:

WellCare Health Plans, Inc.
Grievance Department
P.O. Box 31384
Tampa, FL 33631-3384
Telephone: **1-866-530-9491**
TTY: **711**
Fax: **1-866-388-1769**
Email: **OperationalGrievance@wellcare.com**

You can file a grievance in person or by mail, fax, or email. If you need help filing a grievance, a WellCare Civil Rights Coordinator is available to help you.

You can also file a civil rights complaint with the U.S. Department of Health and Human Services, Office for Civil Rights electronically through the Office for Civil Rights Complaint Portal, available at **https://ocrportal.hhs.gov/ocr/portal/lobby.jsf**, or by mail or phone at:

U.S. Department of Health and Human Services
200 Independence Avenue SW.
Room 509F, HHH Building
Washington, DC 20201
1-800-368-1019, **800-537-7697** (TDD)

Complaint forms are available at **http://www.hhs.gov/ocr/office/file/index.html**.

* This Nondiscrimination Notice also applies to all subsidiaries of WellCare Health Plans, Inc.

©WellCare 2018

WellCare Health Plans, Inc. là một chương trình HMO, PPO có hợp đồng với Medicare. Các D-SNP của chúng tôi có hợp đồng với các chương trình Medicaid Tiểu Bang. Việc ghi danh vào các chương trình của chúng tôi tùy thuộc vào việc gia hạn hợp đồng. Thông tin này không phải là bản mô tả đầy đủ về các phúc lợi. Liên hệ với chương trình để có thêm thông tin. Các giới hạn, khoản đồng thanh toán và hạn chế có thể được áp dụng. Các phúc lợi, lệ phí bảo hiểm và/hoặc khoản đồng thanh toán/đồng bảo hiểm có thể thay đổi vào ngày 1 tháng Giêng hàng năm. Một số chương trình còn dành cho những người có hỗ trợ y tế từ cả tiểu bang và Medicare. Phí bảo hiểm, khoản đồng thanh toán, đồng bảo hiểm và khoản khấu trừ có thể thay đổi theo mức Trợ Giúp Bổ Sung mà quý vị nhận được. Vui lòng liên hệ với chương trình để biết thêm chi tiết.

Easy Choice HEALTH PLAN
A WellCare Company

WellCare®
Beyond Healthcare. A Better You.

P.O. Box 31389 | Tampa, FL 33631-3389